

Yên Bái, ngày 11 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt danh mục, dự toán mua sắm tài sản công
Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái năm 2025

VIỆN TRƯỞNG VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI

Căn cứ Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/06/2014 của Chính phủ về việc hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đấu thầu;

Căn cứ Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ, quy định mua sắm tài sản nhằm duy trì hoạt động thường xuyên: Máy móc, thiết bị văn phòng phổ biến và máy móc, thiết bị phục vụ chung của đơn vị;

Căn cứ Quyết định số 02/QĐ-VKSTC ngày 10/01/2023 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao ban hành Quy định phân cấp thẩm quyền quản lý, sử dụng tài sản công trong ngành Kiểm sát nhân dân;

Căn cứ Quyết định số 174/QĐ-VKSTC ngày 30/12/2024 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2025;

Căn cứ Công văn số 618/VKS-HĐMS ngày 10/4/2025 của Hội đồng mua sắm tài sản công Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt danh mục, dự toán mua sắm tài sản công năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh mục, dự toán mua sắm tài sản công Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái năm 2025 (*phụ lục chi tiết kèm theo*).

Điều 2. Việc mua sắm tài sản công được thực hiện từ nguồn kinh phí chi thường xuyên ngoài định của đơn vị, thực hiện việc mua sắm tài sản theo đúng quy trình, mua sắm có hiệu quả, đúng mục đích và theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký,
Chánh Văn phòng, Tổ giúp việc, Tổ thẩm định, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:
- Như Điều 3 (T/h),
- Lưu VP, KTTV.



VIỆN TRƯỞNG

Bùi Mạnh Cường

DANH MỤC, DỰ TOÁN MUA SẴM TÀI SẢN CÔNG - NĂM 2025

(Kèm theo QĐ số 642/QĐ-VKS ngày 14/2025 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái)



TT	Danh mục/ thông số kỹ thuật	Dự toán được cấp có thẩm quyền phân bổ và phê duyệt	Nguồn kinh phí thực hiện năm 2024	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)	Hình thức mua sắm
			KP chi thường xuyên ngoài định mức					
1	Máy tính để bàn: Bộ vi xử lý: Intel® Core™ i3 thế hệ thứ 12 (tần số lên tới 4.3 GHz, 4 lõi, 8 luồng, 12 MB Cache) hoặc cao hơn; RAM: ≥ 8 GB (hỗ trợ 2 khe cắm RAM); Ổ cứng SSD ≥ 256GB M.2 PCIe NVMe hoặc HDD ≥ 1TB; Intel UHD Graphics hoặc cao hơn; Wifi và Bluetooth; Cổng kết nối: 2 x USB Type-A 10Gbps signaling rate, 2 x USB Type-A 5Gbps signaling rate, 1 USB Type - C, 1 headphone/microphone combo; 3 x USB Type-A A, 1 x HDMI, 1 x DP, 1 x RJ45, 1x serial, 1 line in, 1 line out Khe cắm mở rộng: full-height PCI; PCIe 3 x1; PCIe 4 x16; Quản lý bảo mật: Padlock loop; Trusted Platform Module (TPM) 2.0; Integrated accessories cable lock; Slim cable lock Hệ điều hành: Windows 11 có bản quyền; Bàn phím và chuột đồng bộ với thương hiệu thân máy; Màn hình: Loại màn hình: Phẳng; Kích thước màn hình: 19.5 inch; Độ phân giải: 1600x900; Thời gian phản hồi: 5ms GTG; Độ sáng: 200cd/m2; Độ lớn điểm ảnh: 0,27 mm; Tầm nhìn: TN; Tỷ lệ khung hình: 16:9; Điểm ảnh trên mỗi inch (ppi): 94 ppi; Dải màu 72% NTSC; Cổng giao tiếp: VGA, HDMI; Bảo hành: ≥ 36 tháng theo tiêu chuẩn chính hãng	Quyết định số 174/QĐ-VKSTC ngày 30/12/2024	KP chi thường xuyên ngoài định mức	Bộ	15	15.000.000	225.000.000	Chào hàng cạnh tranh qua mạng
2	Máy photocopy thông thường: Chức năng: Copy, in, scan mạng; Tốc độ sao chụp liên tục: ≥55 bản/phút; Thu nhỏ, phóng to: 25-400%; Tự động xoay ảnh: sao chụp âm bản, dương bản; Tự động đảo mặt bản sao, tự động đảo mặt bản gốc; Scan vào thư mục, USB, gửi email; Cổng kết nối: USB USB 2.0 x1 (Host), USB 3.0 x1 (Host), USB 2.0 x1 (Device), Ethernet 10/100/1000, Wireless LAN (IEEE 802.11 b/g/n) Bộ vi xử lý: ≥1.8 GHz; Thời gian copy bản đầu tiên: ≤2,9 giây; Thời gian khởi động: ~6 giây kể từ khi bật nguồn Công suất tiêu thụ: ≤1,8 kW; Màn hình LCD màu cảm ứng 10,1 inch; Khối giấy: A6-A3; Độ phân giải khi in: 1200 x 1200 dpi; Ngôn ngữ in: UFR II, PCL6; Tốc độ scan (A4, 300dpi): ≥135 trang/phút (1 mặt), ≥270 trang/phút (2 mặt); Dung lượng chứa giấy của khay nạp DADF: 200 tờ; Chia bộ bản sao điện tử, quét 1 lần sao chụp nhiều lần; Trữ lượng giấy: 2 khay x 550 tờ; khay tay 100 tờ; Bộ nhớ Tiêu chuẩn: ≥5GB RAM; HDD hoặc SSD: ≥256GB; Sao chụp liên tục ≥9999 bản; Định lượng giấy 52 to 300 gsm; Định mức mực: 71500 bản A4 độ phủ 6%; Bảo hành: ≥02 năm theo tiêu chuẩn chính hãng tại nơi sử dụng			Chiếc	01	90.000.000	90.000.000	
Tổng cộng							315.000.000	

(Số tiền bằng chữ: Ba trăm mười lăm triệu đồng chẵn)